

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 05/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2022 giữa:

- Bà Nguyễn Thị N, sinh ngày: 20/11/1988; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố X, phường PN, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Hòa Do 6B, phường Cam Phúc Bắc, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

- Ông Nguyễn T, sinh ngày: 17/4/1984; Nơi cư trú: Tổ dân phố X, phường PN, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 và Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn T.**

**II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**1. Về con chung:**

Ông Nguyễn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung Nguyễn Hoàng P, sinh ngày: 02/8/2010 và Nguyễn Hoàng E, sinh ngày: 19/02/2014.

Bà Nguyễn Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thị K, sinh ngày: 09/10/2016.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

\* Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

**2. Về tài sản chung:** Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3. Về nợ chung:** Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn T không nợ.

**4. Về án phí:** Bà Nguyễn Thị N phải nộp 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về “Ly hôn” nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0006767 ngày 19/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố R. Như vậy, bà Nguyễn Thị N đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND t.p R;
- Chi cục THADS t.p R;
- UBND phường PN, t.p R (Số 33, ngày 08/7/2009);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hồng Công**